

UBND PHƯỜNG CHU VĂN AN
BAN CHỈ ĐẠO CỦA PHƯỜNG
VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC,
CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO,
CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỀ ÁN 06

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phường Chu Văn An, ngày 14 tháng 8 năm 2026

Số: /QĐ-BCĐ

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch hoạt động thực hiện Quyết định số 100/QĐ-BCĐ ngày 10/8/2026 của Ban Chỉ đạo thành phố Hải Phòng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CỦA PHƯỜNG
VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ,
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỀ ÁN 06

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/06/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW ngày 11/7/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Quyết định số 100/QĐ-BCĐ ngày 10/8/2026 của Ban Chỉ đạo của thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 về kế hoạch hành động triển khai thực hiện Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ ngày 07/7/2026, Thông báo số 25-TB/CQTTBCĐ ngày 11/7/2026 của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW ngày 11/7/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị; Quyết định số 88/QĐ-BCĐCP ngày 29/7/2026 của Ban chỉ đạo Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và Đề án 06 ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ, Thông báo số 25-TB/CQTTBCĐ và Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW ;

Theo đề nghị của Công an phường – cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động thực hiện Quyết định số 100/QĐ-BCĐ ngày 10/8/2026 của Trưởng Ban Chỉ đạo thành phố Hải Phòng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, các thành viên Ban Chỉ đạo của phường, các Tổ công tác giúp việc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Công an thành phố (CQTT BCĐ TP) (để b/c);
- Sở Khoa học và Công nghệ (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Công an phường;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND phường;
- Các Trường học, Trạm Y tế;
- Các Tổ dân phố;
- Lưu: VT, KT.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG
Nguyễn Văn Thưởng

UBND PHƯỜNG CHU VĂN AN
BAN CHỈ ĐẠO CỦA PHƯỜNG VỀ
PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG
NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO,
CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỀ ÁN 06

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

**Triển khai thực hiện Quyết định số 100/QĐ-BCĐ ngày 10/8/2026 của
Ban Chỉ đạo thành phố Hải Phòng về phát triển khoa học,
công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06**
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐ ngày 14 tháng 8 năm 2026
của Trưởng Ban Chỉ đạo của phường)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa, tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ thuộc phạm vi, trách nhiệm của UBND phường Chu Văn An được giao tại Quyết định số 100/QĐ-BCĐ, ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Trưởng Ban Chỉ đạo của thành phố Hải Phòng; tập trung xử lý dứt điểm các điểm nghẽn, nhiệm vụ cấp bách về chuyển đổi số trên địa bàn xã trong 100 ngày làm việc cao điểm (*từ ngày 11/7/2026 đến hết ngày 30/11/2026*).

b) Xác định rõ nội dung công việc, sản phẩm đầu ra, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của từng phòng, đơn vị thuộc UBND phường theo nguyên tắc “06 rõ”: “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”; bảo đảm nhiệm vụ được triển khai đến từng bộ phận chuyên môn, các tổ dân phố và Tổ công nghệ số cộng đồng, phù hợp điều kiện thực tế của phường Chu Văn An.

c) Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên môi trường số; đẩy mạnh hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, kích hoạt tài khoản định danh điện tử, số hóa dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của phường; ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật, người ít có điều kiện tiếp cận công nghệ, hộ gia đình và hộ kinh doanh trên địa bàn.

2. Yêu cầu

a) Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị, các tổ dân phố thuộc UBND phường chủ động triển khai ngay các nhiệm vụ đã được xác định cụ thể tại Kế hoạch này; người đứng đầu trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch UBND phường về tiến độ, chất lượng, sản phẩm và kết quả thực hiện; phân công cán bộ phụ trách theo từng nhiệm vụ, từng địa bàn; không đùn đẩy trách nhiệm, không chờ nhắc việc.

b) Không đầu tư mới hệ thống, phần mềm, cơ sở dữ liệu trùng chức năng khi đã có nền tảng, hạ tầng dùng chung của thành phố đáp ứng yêu cầu; ưu tiên khai

thác, sử dụng hạ tầng, nền tảng, cơ sở dữ liệu dùng chung, bảo đảm kết nối, liên thông, tránh phát sinh dữ liệu phân tán, trùng lặp trên địa bàn phường.

c) Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ hằng tuần, hằng tháng theo quy định tại Mục III Kế hoạch này; báo cáo phải phản ánh đúng tiến độ theo từng nhiệm vụ, từng địa bàn, có sản phẩm, số liệu, hình ảnh hoặc tài liệu minh chứng kèm theo, không báo cáo mang tính hình thức.

II. PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi

Các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của UBND phường được xác định tại Phụ lục Danh mục nhiệm vụ kèm theo Quyết định số 100/QĐ-BCĐ, tập trung vào các nhóm nhiệm vụ: hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến; số hóa, chuẩn hóa dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; kích hoạt tài khoản định danh điện tử; bảo đảm hạ tầng số, an toàn thông tin tại trụ sở; tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng số và phòng ngừa lừa đảo trên không gian mạng; phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các tổ dân phố; theo dõi, báo cáo tiến độ 100 ngày.

2. Thời gian thực hiện

Cao điểm 100 ngày làm việc, từ ngày 11/7/2026 đến hết ngày 30/11/2026; đối với các nhiệm vụ có tính chất thường xuyên, tiếp tục tổ chức thực hiện sau thời điểm nêu trên theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

(Thực hiện theo Phụ lục kèm theo)

IV. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Công an phường

a) Chủ trì, cùng các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, điều phối việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp hằng tuần, hằng tháng, báo cáo Ban Chỉ đạo của Thành phố.

b) Phát huy tốt vai trò cơ quan thường trực, giúp việc Ban Chỉ đạo phường; chủ động theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và hỗ trợ các cơ quan chuyên môn, các tổ dân phố triển khai nhiệm vụ. Thường xuyên, định kỳ hoặc đột xuất tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các giải pháp đã đề ra.

c) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đảng ủy và Văn phòng Ủy ban nhân dân phường thường xuyên cập nhật, theo dõi tình hình thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương và thành phố (tại địa chỉ <https://theodoinq.dcs.vn>), cũng như các nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo của thành phố giao cho địa phương. Qua đó, chủ động và kịp thời tham mưu, nghiên cứu, sáng tạo trong việc triển khai các nhiệm vụ liên quan; kiên quyết không để tình trạng thụ động chờ hướng dẫn của cấp trên làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện chung.

d) Trên cơ sở theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, chủ trì phối hợp với các phòng, ban liên quan tham mưu, báo cáo đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, để chỉ đạo xử lý đối với các nhiệm vụ chậm tiến độ, có vướng mắc, cần

xử lý hoặc vượt thẩm quyền của cấp xã.

2. Văn phòng HĐND và UBND phường

Phối hợp với Công an phường tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện và rà soát hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng tại trụ sở phường; bố trí điều kiện làm việc, cơ sở vật chất phục vụ triển khai nhiệm vụ. Hoàn thành hồ sơ cấp độ, kiểm thử xâm nhập và đánh giá độc lập trước khi vận hành theo hướng dẫn của Công an thành phố.

3. Phòng Kinh tế phường

Tham mưu Ủy ban nhân dân phường bố trí, cân đối kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; đôn đốc giải ngân bảo đảm tiến độ, chống thất thoát, lãng phí.

Tham mưu triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số và rà soát, đề xuất đầu tư nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số. Phối hợp với Công an phường tổng hợp các nội dung báo cáo của các cơ quan đơn vị báo cáo trên hệ thống NQ 57 của Trung ương theo quy định.

4. Phòng Văn hóa – Xã hội phường

Phối hợp tuyên truyền, vận động công dân, học sinh, phụ huynh trong việc kích hoạt tài khoản định danh điện tử; chú trọng tuyên truyền trực tiếp tại tổ dân phố, trường học và trên các kênh thông tin của phường. Phối hợp rà soát, số hóa dữ liệu lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế thuộc phạm vi quản lý; tham mưu quyết định phê duyệt đối tượng đủ điều kiện theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP.

5. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường phường

Phối hợp rà soát, số hóa dữ liệu đất đai, xây dựng, môi trường, nông nghiệp thuộc phạm vi quản lý; ưu tiên dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, quản lý địa bàn, sản xuất và đời sống nhân dân; phối hợp triển khai nền tảng bản đồ số khi có hướng dẫn của thành phố.

6. Trung tâm Phục vụ Hành chính công phường

Chủ trì tổ chức hỗ trợ người dân thực hiện hồ sơ trực tuyến; bố trí cán bộ hướng dẫn trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật và người chưa thành thạo công nghệ; chủ trì đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; rà soát đơn giản hóa, đề xuất tái cấu trúc thủ tục hành chính; phối hợp Công an phường tổng hợp báo cáo.

7. Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công phường

Tích cực tuyên truyền Quyết định số 100/QĐ-BCĐ ngày 10/8/2026 và các nhiệm vụ của Kế hoạch; và hàng tuần tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phối hợp xây dựng tin, bài, thông báo, infographic hoặc hình thức tuyên truyền phù hợp để người dân dễ tiếp cận, dễ thực hiện trên các trang thông tin của phường.

8. Các trường học

Rà soát, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu giáo viên, học sinh; phối hợp đối soát thông tin định danh cá nhân; triển khai các nhiệm vụ về học bạ số, hồ sơ học tập số theo hướng dẫn. Phối hợp Công an phường tuyên truyền, hướng dẫn cấp, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho học sinh đủ điều kiện.

9. Trạm Y tế phường

Chủ trì thực hiện chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu y tế hồ sơ sức khỏe; phối hợp triển khai Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID; bảo đảm dữ liệu được cập nhật kịp thời, chính xác.

10. Tổ Trưởng các tổ dân phố, Tổ công nghệ số cộng đồng

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt, Sổ sức khỏe điện tử và các nền tảng số thiết yếu; ưu tiên tuyên truyền trực tiếp đến từng hộ gia đình, hộ kinh doanh, người cao tuổi và các nhóm ít có điều kiện tiếp cận công nghệ.

Chỉ đạo lực lượng tại cơ sở phối hợp rà soát các trường hợp chưa cấp, chưa kích hoạt tài khoản định danh điện tử; lập danh sách, phân công Tổ công nghệ số cộng đồng trực tiếp tuyên truyền, hướng dẫn, bảo đảm không bỏ sót đối tượng.

V. CHẾ ĐỘ THEO DÕI, BÁO CÁO

Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thường xuyên cập nhật kết quả, số liệu, sản phẩm, tài liệu kiểm chứng; chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung báo cáo.

Thực hiện chế độ cập nhật tiến độ ***trước 12 giờ 00 phút thứ 4 hằng tuần*** và báo cáo tình hình, kết quả, khó khăn, vướng mắc ***trước ngày 24 hằng tháng*** theo yêu cầu của Kế hoạch thành phố và hướng dẫn của UBND phường. Yêu cầu báo cáo theo từng nhóm nhiệm vụ, nêu rõ số liệu thực hiện trên địa bàn; báo cáo phải phản ánh đúng tiến độ, sản phẩm, kết quả, khó khăn, vướng mắc, không chỉ báo cáo tỷ lệ hoàn thành mà thiếu sản phẩm và số liệu minh chứng.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, các tổ dân phố và Tổ công nghệ số cộng đồng kịp thời báo cáo UBND phường (*qua Công an phường*) để tổng hợp, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Yêu cầu Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc UBND phường nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

I. NHIỆM VỤ UBND PHƯỜNG CHỦ TRÌ THỰC HIỆN

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
1	Quán triệt, triển khai nghiêm túc Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ, Thông báo số 25-TB/CQTTBCĐ, Kế hoạch số 05-KH/BCDDTWW và Quyết định số 88/QĐ-BCĐCP, Quyết định số: 100/QĐ/BCĐ của thành phố về phát triển KHCN, ĐMST, CDS và Đề án 06.	Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị	Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan	Văn bản/ Báo cáo định kỳ hằng tuần, tháng	5 ngày sau khi kế hoạch được ban hành
2	Đầu tư, mua sắm, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối (<i>ưu tiên máy tính, phần mềm phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp</i>), bảo đảm minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng pháp luật, phù hợp với yêu cầu công việc, đáp ứng vận hành thông suốt chính quyền 03 cấp	Phòng Kinh tế; Văn phòng HĐND, UBND	Trung tâm Phục vụ hành chính công và các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo rà soát, đề xuất nhu cầu kinh phí, trang thiết bị đầu cuối của đơn vị	Đề xuất mua sắm trang thiết bị đầu cuối trước ngày 30/9/2026
3	Hoàn thành hồ sơ cấp độ, kiểm thử xâm nhập và đánh giá độc lập trước khi vận hành hoặc mở rộng	Văn phòng HĐND, UBND	Công an phường; Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan	100% hệ thống thông tin cấp độ 4 và cấp độ 5 có hồ sơ cấp độ được phê duyệt, báo cáo kiểm thử, kế	30/9/2026

				hoạch khắc phục lỗ hổng, phương án ứng cứu, sao lưu, khôi phục và nhật ký truy cập được kiểm chứng.	
4	Tổ chức hỗ trợ người dân tự thực hiện hồ sơ trực tuyến tại phường; ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật, hướng dẫn thanh toán số và bảo vệ thông tin cá nhân; mỗi tháng tổ chức tối thiểu 01 đợt hỗ trợ	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan; ; tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ trưởng các Tổ dân phố	Văn bản triển khai và Báo cáo kết quả thực hiện; tổ chức tối thiểu 01 đợt hỗ trợ/tháng; tỷ lệ người dân tự nộp hồ sơ tăng tối thiểu 20 điểm phần trăm so với trước khi triển khai.	Ngày 30/9/2026
5	Tăng cường tuyên truyền cấp, kích hoạt tài khoản ĐDDT cho công dân, đặc biệt là số công dân từ đủ 06 tuổi đến dưới 18 tuổi trên địa bàn.	Công an phường (<i>dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch UBND</i>)	Các trường học và các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan	Kế hoạch triển khai và kết quả cấp, kích hoạt tài khoản định danh điện tử được nâng cao	Trước ngày 15/8/2026 và duy trì thường xuyên các tháng tiếp theo đảm bảo tối thiểu 97% công dân có tài khoản định danh mức 2 được kích hoạt/tổng số tài khoản mức 2 được cấp

II. NHIỆM VỤ PHỐI HỢP VỚI CÁC SỞ, BAN, NGÀNH THỰC HIỆN

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời gian
1	Rà soát hiện trạng lõm sòng, thiếu điện, hạ tầng công nghệ thông tin tại trụ sở UBND phường; đề xuất phương án khắc phục (nếu có), gửi cấp có thẩm quyền	Phòng Kinh tế	Văn phòng HĐND, UBND và các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo hiện trạng và đề xuất phương án xử lý	30/9/2026
2	Theo dõi, tổng hợp, cập nhật tiến độ thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này theo hướng dẫn của Công an thành phố - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo của thành phố	Công an phường	Các phòng, ban, đơn vị	Báo cáo kết quả thực hiện	Theo yêu cầu của Công an thành phố, UBND thành phố
3	Phối hợp sở ngành thực hiện khảo sát, rà soát, đánh giá hiện trạng các cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; trên cơ sở kết quả khảo sát, cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch số 145/KH-UBND thành phố và tiếp tục triển khai hoàn thiện các cơ sở dữ liệu theo lộ trình được điều chỉnh	Các phòng, đơn vị theo lĩnh vực phụ trách	Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan	Các Cơ sở dữ liệu được rà soát, đánh giá lại; Kế hoạch 145/KH-UBND thành phố được điều chỉnh phù hợp	Theo lộ trình hướng dẫn của các sở, ngành chuyên môn thành phố
4	Phối hợp rà soát, khung kiến trúc dữ liệu, khung quản trị dữ liệu và từ điển dữ liệu của thành phố Hải Phòng theo yêu cầu tại Quyết định	Các phòng, đơn vị theo lĩnh vực phụ trách	Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan	Khung kiến trúc dữ liệu, khung quản trị quản lý dữ liệu và từ điển dữ liệu của thành phố được ban hành	Theo hướng dẫn của các sở, ngành chuyên môn thành phố

	số 2439/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 04/11/2025			hoặc cập nhật phù hợp với Quyết định số 2439/QĐ-TTg.	
5	Phối hợp các sở ngành hoàn thành tái cấu trúc các TTHC còn lại theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP; sửa đổi quy định, quy trình nội bộ và biểu mẫu trên cơ sở dữ liệu đã có	Các phòng, đơn vị theo lĩnh vực phụ trách	Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan	Các TTHC được tái cấu trúc; quy trình điện tử và biểu mẫu được cập nhật; thành phần hồ sơ, thời gian xử lý và kết quả cắt giảm được công khai	Theo hướng dẫn của các sở, ngành chuyên môn thành phố
6	Phối hợp lựa chọn nhóm thủ tục hành chính có tần suất cao, liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; tái thiết kế quy trình theo hướng đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giảm thao tác trên môi trường số bảo đảm người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại dữ liệu đã có trong CSDL của cơ quan nhà nước	Trung tâm phục vụ hành chính công phường	Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan	Thủ tục hành chính được tái thiết kế quy trình và đánh giá hiệu quả	Theo hướng dẫn của Văn phòng thành phố; hoàn thành kiểm thử trước 30/11/2026
7	Phối hợp sở Khoa học và Công nghệ thành phố rà soát thống kê hiện trạng các nền tảng số dùng chung của thành phố	Phòng Kinh tế	Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan	100% nền tảng số dùng chung của thành phố được rà soát	Theo hướng dẫn của Sở khoa học và công nghệ thành phố
8	Đẩy nhanh giải ngân gắn với chất lượng, hiệu quả và chống thất thoát, lãng phí; cập nhật giải ngân theo từng sản phẩm, không chỉ theo giá trị thanh toán.	Phòng Kinh tế	Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan	Bảo đảm tỷ lệ giải ngân chuyển đổi số tối thiểu 60% dự toán; 100% khoản giải ngân	Theo hướng dẫn của Sở Tài chính thành phố. 30/9/2026

				có sản phẩm/môc nghiệm thu;	
9	Tham mưu, trình cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí cho các nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; rà soát các nhiệm vụ đảm bảo đủ điều kiện phân bổ và đôn đốc giải ngân vốn theo quy định của Luật ngân sách	Phòng Kinh tế	Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan	Kinh phí được phân bổ, giải ngân kịp thời	Theo hướng dẫn của Sở Tài chính thành phố. 30/11/2026
10	Phối hợp triển khai việc kết nối, tích hợp đăng nhập bằng tài khoản định danh điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố để phục vụ thực hiện dịch vụ công và giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm phục vụ hành chính công phường	Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan	VNeID được tích hợp đăng nhập giải quyết thủ tục hành chính cho tất cả các đối tượng trên các hệ thống thông tin của thành phố	Hoàn thành trước ngày 31/12/2026
11	Phối hợp Công an thành phố thực hiện “Trạm công dân số” tại các địa điểm công cộng, cơ quan hành chính và trung tâm dịch vụ, hoạt động song song với ứng dụng định danh điện tử và DVC trực tuyến; trở thành điểm hỗ trợ đa năng, giúp người dân tiếp cận, sử dụng TTHC, dịch vụ an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe, tài chính số và các tiện ích thiết yếu khác	Công an phường	Trung tâm phục vụ hành chính công phường; Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan, các tổ dân phố	Triển khai Mô hình “Trạm công dân số” được đưa vào triển khai phổ cập	Theo Kế hoạch của Công an thành phố. 31/12/2026

12	Phối hợp sở, ban, ngành triển khai số hóa, tạo lập, chuẩn hóa, đồng bộ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của phường (hộ tịch, đất đai, lao động, an sinh xã hội...), bảo đảm nguyên tắc “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”	Các phòng, đơn vị theo lĩnh vực phụ trách	Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan	Dữ liệu được số hóa, chuẩn hóa; báo cáo kết quả	Theo lộ trình hướng dẫn của các sở, ngành chuyên môn
13	Tham gia tập huấn, diễn tập an ninh mạng, ứng cứu sự cố liên khối theo Kế hoạch bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu	Công an phường	Văn phòng HĐND, UBND phường; các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan	Tham gia tập huấn	Theo kế hoạch Công an thành phố 30/10/2026
14	Rà soát, cập nhật dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức của phường bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dẫn của Sở Nội vụ, phục vụ việc hoàn thiện Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức và kết nối thông suốt với Cơ sở dữ liệu đảng viên	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan	CSDL cán bộ, công chức, viên chức kết nối với CSDL đảng viên; dữ liệu được chia sẻ, khai thác phục vụ công tác tổ chức cán bộ, đào tạo và bồi dưỡng	Theo hướng dẫn Sở nội vụ thành phố 30/11/2026
15	Đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong	Trung tâm Phục vụ Hành chính	Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan	Số liệu, báo cáo đánh giá theo Bộ Chỉ số đánh giá chất lượng	Thường xuyên, liên tục

	thực hiện TTHC, dịch vụ công tại phường theo thời gian thực trên môi trường điện tử	công		phục vụ	
16	Theo hướng dẫn, chuẩn dữ liệu, quy trình và lộ trình của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, phối hợp tổ chức rà soát, số hóa, chuẩn hóa, làm sạch, cập nhật dữ liệu người học thuộc phạm vi quản lý; phối hợp đối soát mã định danh người học với số định danh cá nhân; triển khai học bạ số, văn bằng, chứng chỉ số, hồ sơ học tập suốt đời và tích hợp, xác thực trên VNeID khi đủ điều kiện pháp lý, dữ liệu và kỹ thuật	Các nhà trường	Phòng Văn hóa – Xã hội; các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan	Phối hợp rà soát, chuẩn hóa, đối soát; báo cáo kết quả; thí điểm tại một số cơ sở giáo dục/địa bàn	Theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.
17	Phối hợp phát triển Sổ sức khỏe điện tử và nền tảng số chăm sóc sức khỏe toàn dân; chuẩn hóa, liên thông dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh, bảo hiểm y tế và các dữ liệu có liên quan theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế thành phố	Trạm y tế phường	Công an phường; Phòng Văn hóa – Xã hội; các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan	Sổ sức khỏe điện tử được tích hợp trên ứng dụng VNeID và được sử dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, bảo đảm vận hành ổn định, thường xuyên, liên tục 24/7, góp phần giảm giấy tờ và thời gian thực hiện thủ tục.	Hoàn thành vận hành ổn định thường xuyên, liên tục trước ngày 30/11/2026

18	Triển khai đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách chuyển đổi số, an ninh mạng theo Nghị định số 179/2025/NĐ-CP	Phòng Văn hóa – Xã hội phường	Thực hiện Phối hợp với Phòng Kinh tế để thực hiện theo hướng dẫn của Sở Nội vụ; Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ	Quyết định phê duyệt. Nếu 100% người đủ điều kiện được rà soát, lập danh sách, phê duyệt và thực hiện chế độ hỗ trợ theo quy định; các vướng mắc về hướng dẫn, thủ tục được xử lý	15/8/2026
----	--	-------------------------------	--	---	-----------